

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

---

Tam đề nhân

<blockquote>Kalama tri ân bạn buithibuukim ghi chép.</blockquote>

[09/11/2021 - 12:02 - buithibuukim]

TAM ĐỀ NHÂN

Tam đề Sơ đạo ung trừ (tt):

Học về sắc pháp Niết bàn tức là 18 Vô nhân, 91 Tịnh hảo, 13 - 25 Tịnh hảo khi hợp với các tâm trên, sau đó là sắc pháp và Niết bàn, tất cả pháp này được kể vào Chi pháp - thứ ba đó là pháp Phi hữu nhân mà cũng là Phi chư đạo ung trừ. Cái này nếu tôi thì dịch gọn vậy: Phi hữu nhân Phi Thánh đạo đoạn trừ. Nghĩa là bất cứ Thánh đạo nào cũng không đụng chạm tới mấy ông này.

TAM ĐỀ NHÂN

Nói về tên gọi thì Tam đề nhân là Chiết bán. Bởi vì chỉ có câu đầu tiên là liên hệ tới nhân thời. Nhân này là nhân sanh tử chứ không phải nhân trong 6 nhân nghe!

Nó vô dư vì nó không kể sót cái gì hết. Nhân sanh tử là sao? – Bữa hôm tôi nói với các vị Đầu đề tam có cái hay là tất cả những giáo lý quan trọng, tất cả những vấn đề then chốt của cuộc tu nó đều giải quyết trong một Tam đề. Nếu không giải thích các vị nghe về đọc rất là ngán. Tam đề Nhân này có ba câu là:

- Tất cả pháp nhân dẫn sanh tử, tức là những pháp nào đưa đến chuyện luân hồi trong đời.
- Thứ hai là tất cả pháp là nhân dẫn đến Niết bàn.
- Tất cả pháp Phi nhân sanh tử mà cũng Phi nhân Niết bàn. Tức là nó không phải nhân dẫn đến sanh tử mà cũng không phải nhân dẫn đến Niết bàn.

Vậy hỏi các vị tu thiền các vị học cái này có tu thiền được không? – Được chứ! Thí dụ mình đang ngồi thiền, ông thầy kêu mình cứ biết tham là tham, sân là sân. Mà mình ngồi mình nghĩ mình nấu cơm cho đại chúng ăn, mình làm cái này làm cái kia ở thiền đường. Ngồi tính cho đã, thì cũng thở ra thở vô mà không biết nghĩ cái gì, những tư tưởng rất tốt, nhưng đó là Phúc hành. Tức nó là nhân dẫn đến sanh tử, mà sanh tử cao cấp. Có nghe kịp không? Rồi tự nhiên mình ngồi mình nhớ tới thằng cha nào quá, biết đây là nhân sanh tử nhưng là Phi phúc hành. Rồi khi nào thấy biết là thấy, nghe biết là nghe, nếu cần suy nghĩ cũng biết đây là pháp, cái thấy cái nghe nó không phải là nhân sanh tử mà cũng không phải là nhân dẫn đến Niết bàn. Cho nên cái Tam đề này là đủ cho mình tu rồi.

Tôi nghĩ rằng mình học cái Tam đề này mình thấy Đức Phật khi Ngài nhìn cuộc đời này nó ra sao thì nhìn. Ngài nói tất cả các pháp Hỷ thọ, Xả thọ, Khổ thọ, Lạc thọ và Xả thọ, hết rồi, không có một cái gì trong trời đất này mà tránh ra cái tam đề đó. Rồi bây giờ Ngài chuyển tông, Ngài nói khác: trên đời này có ba thứ thôi, có những pháp dẫn đến Niết bàn, có những cái dẫn đến sanh tử, mà có những cái nó không dẫn đến cái nào hết. Trong toàn bộ cuộc tu mình thì mình chính là thẩm phán cho chính mình. Lúc nào mình biết là đang đầu tư cho sanh tử, lúc nào là mình đang hướng đến giải thoát. Tức là không có một vấn đề gì mà mình nhìn nó mình không nghĩ ra cách tu. Cho nên bà

Gotami đến hỏi Phật: “Bạch Thế Tôn, khi Thế Tôn mất rồi làm sao chúng con biết đây là Pháp Phật đây không phải Pháp Phật?”. Ngài nói cái nào càng hành càng an lạc cho mình và cho người đó là Pháp Phật; Pháp mà càng hành càng thấy thích viển ly xa quần chúng đó là Pháp Phật; càng hành càng dễ nuôi (Chữ ‘dễ nuôi’ đây là chỉ cho tất cả nhu cầu mình trong đời sống). Ở đây Ngài nói đời sống của các con, của toàn bộ hiện hữu trong vũ trụ chỉ nằm trong ba thứ: một là con đường dẫn đến sanh tử. Hai là có pháp dẫn đến Niết bàn, và có những pháp còn lại nó không dẫn đến cái nào hết.

Thí dụ lễ đông quá, thấy ông đi qua bà đi lại, cái thấy hỏi ‘Sao bồ khỏe hông?’ thì biết đó là nhân sanh tử, đó là phiếm luận. Đức Phật nói đệ tử của ta chỉ có hai việc phải làm: một là đàm luận về Phật pháp, hai là giữ im lặng của bậc Thánh. Giữ im lặng bằng sự im lặng của một bậc Thánh, đó mới là im lặng. Nên hội chúng của Phật đầu là không nói, cái sự im lặng của các vị cũng đủ để cho nhân thiên quý dưới chân. Mà khi các vị nói cũng đáng cho nhân thiên quý dưới chân.

Cho nên toàn bộ đời sống đầu chuyện của mình hay chuyện của người, mình muốn giải quyết đời sống mình thì những chuyện không cần thiết thì biết đó là nhân sanh tử. Mới học nghe tôi nhắc vậy các vị thấy kỳ kỳ, bộ gặp gì cũng suy nghĩ vậy làm sao. Không phải. Lâu ngày nó thấm, nó quen. Thí dụ mình thấy người ta lại chùa người ta ồn quá mình nói tu đây vậy chưa giải thoát được. Nghĩ vậy đừng nghĩ coi thường người ta nhưng để mình sách tấn mình. Ở ngoài đời mình nói quá nhiều rồi, vô chùa là để tịnh tâm, không phiếm luận.

Tam đề nhân (tt):

\*Tất cả pháp nhân sanh tử ở đây chi pháp gồm: 12 bất thiện trừ Si phóng dật, vì Si phóng dật nó không phải là nhân sanh tử, nó không tạo ra nghiệp tái sanh. Đó là lý do tại sao đến Tam quả mà vẫn còn phóng dật, bởi vì nó không ảnh hưởng gì chuyện luân hồi hết. Nói một cách tận cùng bằng số, phóng dật có hai lý do gọi nó là phiền não. Thứ nhất nó chỉ có mặt ở phiền não thôi, và cái Si phóng dật thật ra bản thân nó không có tội tình gì hết, mà nó chỉ khiến cho người ta không được tập trung thôi. Tâm tham thì bám vào cảnh. Tâm sân thì hủy diệt cảnh. Còn ảnh là cái tâm khiến cho không có thiện pháp không có ác pháp nào vô được hết. Nó cứ lẩn tẩn lẩn tẩn vậy nè. Cho nên ảnh không dẫn đến sanh tử. Vì sanh tử nó phải gắn liền với cái gì đó mà nó có tính cách tạo tác. Như tham thì dẫn đến chuyện tái sanh đã đành rồi, nhưng sân tại sao phải kể. Bởi vì nhờ có tâm sân cô mới có đủ tư cách để ở lại cõi Dục giới. Người mà không còn tâm sân nữa nếu mà chưa phải A La Hán thì họ chỉ tái sanh về cảnh nào chớ họ không trở lại cõi Dục giới được. Chính tâm sân là giúp người ta trở lại cõi Dục giới. Cho nên ảnh không đầu tư gì hết, mà sao phải kể ảnh là nhân sanh tử là bởi vì không có ảnh người ta không có vô đây được.

Rồi Tâm thì 11 Bất thiện, 8 Đại thiện, 5 Thiện sắc giới và 4 Thiện vô sắc. Hồi này tôi có nói với các vị, khi hành thiền, mình ngồi mình nghĩ đến chuyện tốt thì nó vẫn kể đến nhân sanh tử, bởi vì sao? - Vì nó là Phúc hành. Cho nên mình không học Phật Pháp mình nghĩ làm lành lánh dữ, mà thật ra Đức Phật nói “Chư ác mạc tác. Chúng thiện phụng hành. Tự tịnh kỳ ý. Thị chư Phật giáo”: Không làm điều ác. Làm các điều lành. Giữ lòng trong sạch. Là lời chư Phật ba đời. Mình nghĩ thôi coi như làm lành thì ráng làm. Cái đó thì đúng. Nhưng phải nói rằng với trình độ phàm phu của mình có cao đến mấy đi nữa, dầu mình có hướng tới vô lậu giải thoát, nhưng trong cái tiềm miên mình vẫn mong mỏi.

Tâm thì 11 Bất thiện, 8 Dục giới, 5 Thiện sắc giới và 4 Thiện vô sắc. Còn Sở hữu tâm thì gồm 52, mà 52 trong lúc nào? – Trong lúc nó đi với những tâm trên. Giống như chính phủ Mỹ không cấm súng, nhưng bước lên máy bay thì cấm. Thì ở đây cũng vậy cấm 52 cây súng này là khi nào nó đi chung với Tâm thiện bất thiện, giống như cây súng con dao không bị cấm bên ngoài nhưng cũng người đó con dao cây súng đó bị cấm khi họ có mặt trên máy bay.

\*Thứ hai, tất cả pháp dẫn đến Niết bàn. Ở đây chính là 24 hoặc 20 tâm Đạo và các sở hữu hợp, trừ Vô lượng phân, vì sao? – Vì nó lấy chúng sanh làm đối tượng. Cho nên câu này nếu mình không học mình nghĩ các pháp dẫn đến Nhân Niết bàn là mình nói đó là tất cả các tâm thiện này nọ. Thật ra các tâm thiện nó là phương tiện gián tiếp, cái trực tiếp chính là Thánh Đạo. Thí dụ cô đem cho tôi cà mèn món ăn, thì tôi cảm ơn cô, chớ tôi đâu cần cảm ơn những người nông dân đã trồng những loại rau trái đó, những người bán cho người nấu cho tôi. Ai đem cho mình mình cảm ơn người đó

thôi. Mình biết chuyện đó thôi, chứ còn chuyện mà xa xôi... Chớ tôi nói thiệt muốn có một ly trà này tôi biết không dưới một ngàn người. Muốn thì tôi kể cho nghe. Nó làm ở đâu, ở Trung Quốc nè, rồi biết bao nhiêu công nhân làm cái này, men là một nơi rồi cái người vẽ cái này là một người khác. Rồi nó trải qua tôi luyện nữa, rồi từ chỗ nào tập trung rồi người ta phân đi các nơi. Nó đi riết rồi mới qua tới Mỹ, tôi nói 1.000 người là nói từ bi lắm đó. Cho nên tôi thích câu là: “Tất cả hạnh phúc của chúng ta đều có liên hệ đến người khác. Do đó ta không thể không quan tâm đến người khác”. Bởi vậy lời kêu gọi của những nhà bảo vệ môi sinh thế giới là họ nói: “Lá phổi thế giới chính là những cánh rừng. Ta đốn rừng vô tội vạ có nghĩa là đang tàn phá lá phổi của mình”. Các nhà khoa học dự báo nếu không có biện pháp thì đến các thế hệ con cháu sau mình sẽ bị hiện tượng sa mạc hóa. Sa mạc càng lúc càng lấn dần. Nhiệt độ trái đất càng lúc càng tăng, rừng càng giảm. Con người nếu không biết thức tỉnh thì chừng vài thế kỷ sau là trái đất này tang thương. Tôi biết một chuyện là cái tâm lực mình hết đời này qua đời khác nó sẽ mạnh lắm, mình nguyện đó. Nhớ nguyện hoài hoài, tôi nguyện trong đời sống này nguyện ba pháp: chết sạch, chết yên, chết tỉnh. Lúc mình còn trẻ mình cứ nguyện hoài nó sẽ thành sức mạnh. Chết sạch là không có tanh hôi, máu me, ỉa đái. Còn chết yên là đừng có giãy giụa, lăn lộn vì đau quá đó. Còn chết tỉnh là đừng có hôn mê. Nhớ nguyện ba cái đó: sạch, yên, tỉnh.

Tất cả pháp dẫn đến Niết bàn ở đây gồm có 20 tâm Thánh Đạo nhe. Còn quả tại sao không kể. Bị quả là chuyện tất nhiên đối với người chứng Thánh Đạo.

\*Thứ ba là tất cả pháp không dẫn đến sanh tử mà cũng không dẫn đến Niết bàn, đó chính là tâm Si phóng dật: 52 tâm Quả và 20 tâm Duy Tác. 20 tâm Duy Tác là sao, là tâm nào? Rồi 13 Tợ tha, 4 Si phân, 25 Tịnh hảo, mà những Sở hữu này không phải kể ở đây người ta in gọn mà mình phải hiểu những sở hữu này là trong lúc nó đi với các tâm này các tâm vừa kể. Sắc pháp cũng là pháp không dẫn đến sanh tử mà cũng không phải là nhân dẫn đến Niết bàn. Niết bàn cũng là một pháp, nhưng pháp này cũng không phải là nhân sanh tử mà cũng không phải là nhân Niết bàn, vì chính Niết bàn là Niết bàn mà. Nhưng các vị biết Niết bàn là trạng thái rất đặc biệt.

TRUNG BỘ KINH (tt)

BÀI KINH 29. ĐẠI KINH VÍ DỤ LỖI CÂY – Mahasaropama sutta

Duyên khởi:

Phật ngự tại Rajagaha (Vương Xá thành), trên núi Gijjhakuta, và bài Kinh này được Ngài thuyết giảng cho đại chúng tỳ kheo ngay sau sự có Đê Bà Đạt Đa.

Nội dung:

Đức Phật ví dụ danh lợi giống như những cành lá của một cội cây, giới luật trong sạch được xem giống như vỏ ngoài của cây, các tầng thiền định được xem giống như lớp vỏ trong của cây, Chánh tri kiến (Trí tuệ thiên quán và kiến thức Phật Pháp nói chung) được xem như phần giác cây (giác: thịt) và Thánh tâm Thánh trí được ví dụ như lõi cây. Ngài dạy rằng một người thiếu khôn ngoan khi đi vào rừng tìm lõi cây danh mộc rất dễ dàng bị đánh lừa và quyến rũ bởi những thứ không phải là lõi cây. Một tỳ kheo tầm đạo giải thoát ngày nào còn là phàm phu sẽ rất dễ dàng mắc vào những cạm bẫy do chính mình giăng ra bằng cách tự hào, hài lòng và thỏa mãn với những thứ có được trong đời tu để rồi suốt kiếp bị mắc cạn ở đó không thể đi xa hơn.

Notes:

Tu mà mắc danh lợi nghĩ cũng đáng thương nhưng trường hợp những người giữ giới trong sạch quá thấy chung quanh hông ai giữ bằng họ, họ thấy họ là nhất rồi. Nhưng họ quên một chuyện học Tam Tạng mà không học Vi Diệu Pháp dễ bằng lòng quá sớm. Thí dụ như nói tôi trong sạch không phạm giới rồi tôi tự hào mà tôi quên ngồi ngó lại coi tại sao tôi không phạm giới. Có ít nhứt là ba lý do: một là không có điều kiện. Thứ hai tại sao nó không đáng để tự hào? Là vì giữ giới được thì nên vui chứ không nên tự mãn. Mình giữ giới trong sạch là mình chỉ mới có ngăn ngừa sự vắng mặt của ác pháp thôi. Ác pháp đây nghĩa là của khẩu hành và thân hành thôi. Chớ nếu nói tôi trong sạch vì tôi không phạm giới, cái chuyện anh không làm bậy nó khác với chuyện anh làm điều tốt. Như bây giờ tôi không đánh bài, không đánh lộn, không uống rượu, không chơi gái, ăn rồi tôi đắp mền tôi ngủ hoài thì đó là tôi không làm bậy chớ không có nghĩa là tôi đang làm chuyện tốt. Làm chuyện tốt là tôi đi ra ngoài tôi đem đồng tiền manh áo cho gia đình tôi, cho tha nhân, đó mới gọi là không làm ác

mà làm thiện. Chớ tôi ăn rồi tôi ngủ vì dập rồi lát nữa dậy ăn nữa thì tôi có làm buồn ai đâu, nhưng nói vậy nói bậy.

Cho nên giữ giới trong sạch mà hiểu Lý siêu pháp nữa mới thấy. Còn nếu nói về Đạo thì mình giữ giới trong sạch là mới hành được chánh nghiệp thôi. Cho một cái nữa là chánh mạng. Chớ còn chánh ngữ: mình không nói dối nhưng mình lại đi nói phù phiếm. Cho nên giới trong tạng Luật nó hẹp hơn giới trong Tạng Vi Diệu Pháp. Giới trong tạng Luật Tỳ kheo 227, Sa di 105, Tỳ kheo ni 311, cư sĩ 8 hoặc 10 hoặc 5, nhưng bên tạng Vi Diệu Pháp, Giới là cái gì mà là nhân sanh tử thì phải biết nhàm chán nó, biết bỏ nó, biết ly thân ly dục nó.

Cho nên có giới mà hài lòng quá sớm thì chết. Nếu chỉ có giới mà không có tri kiến thì khổ mình khổ người. Phật nói có những người sanh ra đời họ đem lợi lạc cho chúng sanh, nhưng có những người sanh ra đời họ đem lại đau khổ cho chúng sanh. Tôi nhớ hoài câu ngày xưa sư cậu nhắc hoài: thầy thuốc lầm thì giết chết một người. Nhà giáo lầm giết chết một thế hệ. Nhà chính trị lầm giết chết một thế hệ dân tộc, nhưng người tu lầm thì họ hủy nguyên đường luân hồi luôn. Có câu: Người không từng phạm lầm lỗi chính là người vô tích sự, chưa từng làm gì hết. Nhưng mà câu này nếu hiểu theo Vi Diệu Pháp thì nói thêm là: Người không phạm lầm lỗi điều đó có nghĩa người này không làm gì hết, mà bậc A La Hán chính là người không phạm lầm lỗi, bởi vì ngài không làm gì hết. Không làm gì nghĩa là không phúc hành, không phi phúc hành, bất động hành ... Cho nên người còn phạm lỗi là người đó còn luân hồi, vì anh ta còn phạm lỗi có nghĩa là anh ta còn làm cái việc gì đó. Mà giải thoát chính là mình từ chối mình không muốn có mặt nữa và mình không làm gì hết. Trên đời này hễ mình còn làm thì mình còn bậy. Thí dụ giờ tôi bố thí, bố thí thì tốt hay xấu? – Tốt, lòng tôi hướng về trời người. Mà khi tôi sanh làm trời người thì sau tôi lại tiếp tục sát sanh, trộm cướp tà dâm nói dối, uống rượu rồi vẫn tiếp tục là tham sân si. Đó là đang nói về bố thí tri giới chớ không nói tôi đi giết người. Còn nói tôi đi giết người nghĩa là tôi cũng có việc làm chớ gì, bắt đầu tôi sa đọa. Còn A La Hán thì sao? – A La Hán là người không có phạm lầm lỗi, bởi vì ngài chẳng làm gì hết.

Cho nên bài Kinh Lỗi Cây này Đức Phật ngài nói rằng: Đừng dừng lại quá sớm bằng cách tự hào, hài lòng, thỏa mãn quá sớm đối với những gì mà mình thủ đắc nếu mình chưa là Thánh nhân.

#### BÀI 30. TIÊU KINH THÍ DỤ LỖI CÂY – Culasaropama sutta

Duyên khởi:

Phật ngự tại Kỳ Viên và Pháp thoại này được thuyết giảng cho Bà la môn Pingalakoccha khi ông này đến hỏi Phật xem có vị giáo chủ nào đương thời có phải là Nhất thiết trí hay không phải là Nhất thiết trí?

Nội dung:

Y hệt Kinh trước, Đức Phật không trực tiếp đánh giá bất cứ ai, Ngài chỉ phân tích cho thấy lý tưởng tu học sai biệt của mỗi người sẽ xác định những gì mà họ đang chọn lấy một hướng đi.

Notes:

Tức là ông đến hỏi Phật là giáo chủ A giáo chủ B có phải là vậy hay không. Phật ngài không nói thẳng mà chỉ phân tích là đời xuất gia không bị kẹt cái này cũng bị kẹt cái kia; không bị kẹt về giới luật cũng bị kẹt thiên định; không kẹt thiên định cũng kẹt vào tri kiến; không bị kẹt tri kiến cũng bị kẹt về danh lợi.

#### BÀI 31. TIÊU KINH RỪNG SỪNG BÒ – Culagosinga sutta

Đây là bản in mới có chút sửa chữa. Trong bản in trước 1975 cái tựa Kinh ngài Minh Châu lấy theo Hán Tạng là ‘Nguru giác tiểu kinh Nguru giác đại kinh’. ‘Nguru giác’ là ‘sừng bò’.

Duyên khởi:

Phật ngự tại Nadika và từ sau sự kiện tăng chúng ở Cosanti cãi vã và chia rẽ nhau, sau ba lần khuyên ngăn không thành công, Đức Phật đã đến thăm ba vị trưởng lão là Nandiya, Kimbila và Anuruddha (vị này là đệ nhất thiên nhân) mà Ngài biết rõ bổn hạnh của các vị này đã khiến Ngài hoan hỷ. Nội dung bài Kinh này chính là cuộc đối thoại giữa các ngài. Ba vị này cũng là dòng Thích Ca, anh em chú bác với Ngài.

Notes:

Chuyện này là ở xứ kimnabi có ngôi chùa Khojitarama, chư tăng đông mấy trăm vị, trong đó có hai vị nổi bật: một vị là Luật sư một vị là Pháp sư. Một bữa vị Pháp sư đi vô rest room ngài dùng xong không úp cái gáo múc nước xuống mà để ngửa lên. Ngài vừa đi ra thì vị Luật sư bước vô thấy vậy, đáng lẽ là nên nói chuyện này thẳng với vị Pháp sư, ngài Luật sư không nói mà đi nói với đệ tử của mình, rằng vị Pháp sư nói Pháp hay nhưng mà Giới giữ không nổi. Học trò của ông Pháp sư nóng máu lên, rồi lời qua tiếng lại giữa hai bên. Chư Thiên trong chùa cũng chia hai phe, một phe ủng hộ ông Pháp sư, một phe ủng hộ ông Luật sư. Phật tử vô chùa cũng đứng làm hai phe. Chư thiên Tứ đại thiên vương nghe tiếng ồn như vậy cũng chia hai phe, một bên bảo vệ ông này một bên bảo vệ ông kia (Do hai ông này tu nhiều đời, có phước lớn ảnh hưởng như vậy). Thì Đức Phật đến khuyên, nói chuyện vậy không có đáng, quan trọng là tu học. Các vị đó mới quỳ xuống nói “Thế Tôn lớn tuổi rồi Thế Tôn hãy nghỉ ngơi. Chuyện này để chúng con tự giải quyết”. Thì Đức Phật Ngài đứng dậy Ngài đi. Ngài đến thăm ba vị trưởng lão này. Sau đó Ngài bỏ vô rừng Barilayyika. Chùa mà nổ ra cuộc tranh luận là chùa Khojitarana. Cái chữ ‘khojitarana’ này mấy cô biết nghĩa nó còn mắc cười nữa, vì khojitarana này nghĩa là ‘tiếng động’, (cho nên gây lộn hoai), chùa Khojitarana là chùa tiếng động. Còn khu rừng sau khi Thế Tôn gặp ba ông này xong Ngài bỏ vô rừng đó gọi là rừng Barilayyika. Trong rừng này có con khỉ và con voi. Con khỉ này sau thành Phật Độc Giác. Còn con voi sau sẽ thành một trong 10 vị Phật tương lai, đó là Phật Di Lạc. Bài Kinh này là nội dung cuộc đối thoại giữa Thế Tôn và ba vị trưởng lão trước khi Ngài đi vô rừng.

Nội dung:

Khi được Phật hỏi về tình trạng sinh hoạt thường nhật, ngài Anuruddha bạch rằng: “Chúng con sống ba người nhưng chỉ bằng một tâm, hòa khí giữa ba người cứ như nước với sữa”.

Notes:

Sống ba người như một tâm là sao? Là cái chuyện đó trước khi mình muốn làm mình nghĩ bụng coi hai vị kia có thích không. Mình coi chuyện thích hay không thích của người ta là chuyện của mình. Rồi hai người kia làm gì cũng nghĩ coi ông này có thích hay không. Bởi vậy Kinh Phật chưa nói chi đến chuyện giải thoát, nói chuyện xử thế thôi đã rất hay. Cho nên các vị nói nếu 100 vị tỷ kheo mà đều giữ trong sạch 227 Giới thì không có sự khác biệt nào giữa tỷ kheo phạm và Thánh. Bởi vì Đức Phật ngoài đời là vua, rồi khi xuất gia trở thành Pháp Vương Vô thượng Tứ sanh Tử phụ cho nên cái gì về căn cơ chúng sanh Ngài biết hết. Học xong rồi làm đúng vậy mình thấy đẹp lạ lắm: Tỷ kheo không nhận thức ăn mà tràn miệng bát; khi ăn không tạo tiếng động húp rột rột hoặc chép miệng, không gây tiếng khua để người kế bên biết; Giữa đám đông vị này nói vị kế bên vừa đủ nghe thôi không qua người thứ ba; Khi đi đến nhà cư sĩ không đi quá nhanh không đi quá chậm; Khi gia chủ chưa mời thì dầu đứng trước cửa nhà cũng không được phép bước vô; Khi chưa từ già gia chủ dầu buồn hay vui cũng không được phép rời khỏi; Nhìn thì nhìn không quá xa không quá gần. Nhìn quá gần bị vấp té hoặc không tránh được tai nạn, nhìn quá xa bị phóng tâm hoặc người ta nói mình láo liên, không ngó qua phải không ngó qua trái, cái mình cần ngó là con đường. Luật mà làm đúng như vậy một ông thì thấy cái đẹp ít, các vị tưởng tượng một ngàn ông mà như vậy thì nhìn vô cái chùa làm sao không đổ hào quang được, đó là nói phạm thôi đó. Mình có thương thức đời sống mấy vị có Giới mình mới biết cái Giới giá trị. Còn không mình nói sao thấy Ngài lúm cùm lúm cùm, không hiểu sao các ngài tán thán xuất gia, xuất gia vui lắm, mình không hiểu cái đó, không hiểu sao Đức Phật cấm chế, và Ngài khó như vậy. Ngài cấm như vậy ngoài lợi ích cho mình còn lợi ích cho người khác nữa. Ngài còn khẳng định một chuyện nếu mà từng người các người giữ trong sạch rồi các người sẽ tự động thương nhau như anh em ruột. Không ai tin chuyện đó đâu, nhưng các vị hãy tưởng tượng đi, theo trong luật các vị ở chung với tôi mà tôi không lo là tôi bị phạm. Tức là tôi biết mà vẫn bỏ mặc là tôi bị phạm tội. Tôi biết các vị sợ ma mà tôi nhát các vị tôi vẫn phạm tội. Chọc lét nhau còn phạm tội nữa. Nói chung là mình sống ‘Kỷ sở bất dục vật thi ư nhân’: chuyện gì không thích đừng gây cho người.

Nội dung (tt):

Đức Phật hỏi tiếp rằng ngoài nếp hòa khí như vậy các vị có còn một lý tưởng nào khác. Các vị thưa rằng chính mình đã là người chứng đạt và vượt qua các tầng thiên hiệp thế và hiện có khả năng xuất nhập Diệt thọ tưởng định. Người có khả năng xuất nhập Diệt thọ tưởng định tức là tối thiểu cỡ là A

La Hán, rồi Phi tướng phi phi tướng, là loại thiên không còn tâm nữa, xác chết như thế nào thì vị này như thế đó chỉ khác là vị đó còn có hơi ấm thôi, không có hơi thở gì hết.

Bài Kinh này tuy ngắn nhưng là toàn bộ cuộc tu của mình. Cái quan trọng của cuộc tu trong đời sống tập thể đó là tình tương thân tương ái, hòa khí với nhau nhưng chừng đó không phải là cứu cánh cao nhất trong đời tu. Bởi vì nếu mình chỉ biết thương nhau thôi mà không biết phát triển các chuyện khác thì bất quá mình biến ngôi chùa thành một mái ấm gia đình là hết, nó không phải là phước điền vô thượng cho chư thiên và Nhơn loại nữa. Cho nên giữ hòa khí với nhau là chỉ là một phần của cuộc tu thôi; chuyện tiếp theo là phải cùng nắm tay nhau để cùng đi về giải thoát./.

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỰ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

---

*www.toaikhanh.com*